

Số: *1230* /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày *22* tháng *5* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ) đã từ trần

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 119/TTr-SLĐTBXH ngày 15/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chế độ trợ cấp mai táng phí đối với 15 người là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ) đã từ trần thuộc các huyện Bảo Yên, Mường Khương và thị xã Sa Pa với số tiền là 215.100.000 đồng (Hai trăm mười năm triệu, một trăm nghìn đồng chẵn).

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Kinh phí thực hiện trích từ nguồn đảm bảo xã hội của huyện, thị xã. Giao Chủ tịch UBND các huyện Bảo Yên, Mường Khương và thị xã Sa Pa chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chi trả trợ cấp mai táng phí cho thân nhân dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ) đã từ trần theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện Bảo Yên, Mường

Khương, thị xã Sa Pa và thân nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- TT. UBND tỉnh;
- Sở Lao động - TBXH (02 bản);
- UBND huyện Bảo Yên (09 bản);
- UBND huyện Mường Khương (02 bản);
- UBND thị xã Sa Pa (07 bản);
- CVP, PCVP2;
- Lưu: VT, TH1, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng Thị Dung

DANH SÁCH THÂN NHÂN HƯỞNG TRỢ CẤP MAI TÁNG PHÍ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 49/2015/QĐ-TTG

(Kèm theo Quyết định số: 1230/QĐ-UBND ngày 22 / 5 /2023 của UBND tỉnh Lào Cai)



TT	Người hưởng chế độ dân công hỏa tuyến				Người hưởng chế độ mai táng phí				
	Họ và tên	Năm sinh	Nơi thường trú trước khi từ trần	Ngày, tháng, năm từ trần	Họ và tên	Năm sinh	Nơi thường trú	Quan hệ với người tham gia DCHT	Số tiền trợ cấp mai táng phí (đồng)
I	Huyện Bảo Yên (8 người)								119 200 000
1	Lý Quang Tinh	1969	Xã Tân Dương, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	24/02/2023	Bàn Thị Tuyết	1968	Xã Tân Dương, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Vợ	14 900 000
2	Hoàng Văn Tô	1928	Xã Tân Dương, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	11/3/2023	Hoàng Văn Bảo	1972	Xã Tân Dương, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
3	Hoàng Thị Ôn	1934	Xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	01/3/2023	Hoàng Văn Trách	1972	Xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
4	Nguyễn Thị Rọc	1949	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	14/02/2023	Ma Văn Tuân	1970	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
5	Hoàng Thị Tiến	1927	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	01/01/2023	Nguyễn Thanh Lim	1954	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
6	Hoàng Thị Loan	1932	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	14/11/2022	Nguyễn Văn Phương	1967	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
7	Nguyễn Thị Kim	1933	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	29/11/2022	Lương Văn Xanh	1977	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
8	Cổ Thị Sáo	1933	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	07/8/2022	Hoàng Thị Lâm	1984	Xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Cháu	14 900 000
II	Huyện Mường Khương (1 người)								14 900 000

1	Trần Phúc Sơn	1962	Xã Bản Sen, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	27/02/2023	Nguyễn Thị Mai	1971	Xã Bản Sen, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	Vợ	14 900 000
III	Huyện Sa Pa (6 người)								81 000 000
1	Chào Xuân Nhân	1954	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	17/01/2023	Chào Văn Chiêu	1971	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
2	Chào Văn Chấn	1950	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	14/4/2017	Chào Trị Siêu	1979	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	Con	12 100 000
3	Chào Trị Tá	1956	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	11/11/2016	Chào Dùn Chiêu	1993	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	Con	12 100 000
4	Vàng Duẩn Chiêu	1942	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	19/10/2016	Vàng Thùng Seng	1962	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	Con	12 100 000
5	Vàng Thùng Chấn	1950	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	24/10/2020	Vàng Xuân Tá	1976	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
6	Chào Văn Sin	1959	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	17/10/2019	Chào Láo Sư	1993	Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai	Con	14 900 000
Tổng cộng (I +II+III):15 người									215 100 000